

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/KDTM-ST

Ngày: 31/01/2024

V/v: "Tranh chấp Hợp đồng mua bán điện"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Hoàng Văn Tiến

2. Ông: Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng mua bán điện, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐST-KDTM ngày 15 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Tổng Công ty Điện lực miền T. Địa chỉ: Số A đường D, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Tấn C – Tổng Giám đốc. Người được uỷ quyền: Ông Hoàng Hiếu T – Giám đốc Công ty Điện lực Q và ông Thái Hồng L – Giám đốc Điện lực Đ. Người được uỷ quyền lại: Ông Lương Duy H – Phó Giám đốc Điện lực Đ. Có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q; địa chỉ: Khu công nghiệp T, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Xuân T – Giám đốc. Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Đại diện nguyên đơn – Tổng Công ty Điện lực miền T trong đơn khởi kiện, trong các văn bản tố tụng cũng như tại phiên tòa trình bày: Ngày 15/4/2022 Tổng công ty Điện lực Miền Trung uỷ quyền cho Công ty Điện lực Quảng Bình ký hợp

đồng mua bán điện với Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q dùng vào mục đích sản xuất vật liệu xây dựng (sản xuất gạch, ngói) số 44450222000371 tại địa chỉ Khu CN T, Phường B, Thành phố Đ, Tỉnh Quảng Bình. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Điện lực Q mà trực tiếp là Điện lực Đ đã thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng mua bán điện. Ngược lại, Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q đã vi phạm hợp đồng trong thanh toán tiền điện (tại điều 1 mục 4 khoản b). Điện lực Đ đã nhiều lần gián tiếp và trực tiếp đưa ra yêu cầu đề nghị Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q thanh toán tiền điện, nhưng ông Đoàn Xuân T - Giám đốc luôn hẹn chậm thời gian thanh toán, đến nay vẫn chưa thực hiện theo hợp đồng. Ngày 23 tháng 8 năm 2023, Công ty Điện lực Q được sự ủy quyền của Tổng Công ty Điện lực miền T đã ủy quyền cho Điện lực Đ chính thức ra Quyết định ngừng bán điện đối với Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q. Tại Biên bản đối chiếu công nợ được lập ngày 19/9/2023 xác định: Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q còn nợ Tổng Công ty Điện lực miền T - Công ty Điện lực Q trong kỳ hóa đơn tháng 07+8/2023 với tổng số tiền: 96.914.534 đồng (*Chín mươi sáu triệu, chín trăm mười bốn ngàn, năm trăm ba mươi bốn đồng chẵn*). Như vậy, có căn cứ pháp lý để Tổng Công ty Điện lực miền T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử và tuyên buộc Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q trả nợ cho Tổng Công ty Điện lực miền T, thông qua đơn vị được ủy quyền là Điện lực Đ, số tiền 105.628.865 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu, sáu trăm hai mươi tám ngàn, tám trăm sáu mươi lăm đồng chẵn*), trong đó: nợ gốc là 96.914.534 đồng (*Chín mươi sáu triệu, chín trăm mười bốn ngàn, năm trăm ba mươi bốn đồng chẵn*) và nợ lãi là 8.714.331 đồng (*Tám triệu, bảy trăm mười bốn ngàn, ba trăm ba mươi một đồng chẵn*). (Tiền nợ lãi phát sinh tính từ ngày ngừng bán điện ngày 23/8/2023 đến ngày khởi kiện là 77 ngày. Lãi suất được áp dụng theo quy định của Ngân hàng Thương mại trên địa bàn là 8%/năm (Hoặc tiền lãi được tính bằng số tiền chậm trả với mức lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam của Ngân hàng mà bên bán điện có tài khoản ghi trong Hợp đồng công bố tại thời điểm thanh toán được ghi trong Hợp đồng MBĐ), không yêu cầu tính lãi đến ngày xét xử.

** Tại Bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty Cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q, ông Đoàn Xuân T trình bày: Công ty Cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q có ký kết Hợp đồng mua bán điện với Tổng Công ty Điện lực miền T vào ngày 15/4/2022 với nội dung Tổng Công ty Điện lực*

miền T bán điện cho Công ty Cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q để phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, quá trình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn dẫn đến việc Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q không có khả năng trả nợ tiền điện theo đúng các nội dung đã ký kết theo Hợp đồng giữa hai bên. Do đó, Tổng Công ty Điện lực miền T đã ngừng bán điện cho Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q kể từ ngày 23/8/2023. Tại bản đối chiếu công nợ ngày 09/9/2023, Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q còn nợ Tổng Công ty Điện lực miền T số tiền 105.628.865 đồng, trong đó nợ gốc là 96.914.534 đồng và nợ lãi phát sinh kể từ ngày ngừng bán điện 23/8/2023 đến ngày 08/11/2023 là 8.714.331 đồng. Nay Tổng Công ty Điện lực miền T khởi kiện đối với khoản nợ trên, Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q hoàn toàn thừa nhận nợ và đề nghị Tổng Công ty Điện lực miền T tạo điều kiện đến tháng 5/2024, khi có nhà đầu tư rót vốn sản xuất thì Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q sẽ trả toàn bộ số nợ nói trên để Tổng Công ty Điện lực miền T cung cấp điện trở lại cho Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q.

** Tại phiên tòa:*

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q trả nợ cho Tổng Công ty Điện lực miền T số tiền còn nợ tính đến ngày 09/9/2023 là 105.628.865 đồng, trong đó nợ gốc là 96.914.534 đồng và nợ lãi phát sinh kể từ ngày ngừng bán điện 23/8/2023 đến ngày 08/11/2023 là 8.714.331 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn Tổng Công ty Điện lực miền T yêu cầu bị đơn Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Quảng B trả số tiền còn nợ trong Hợp đồng mua bán điện, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm b Khoản 1

Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn có trụ sở tại Khu công nghiệp T, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hoà giải. Nhưng các bên đương sự không thống nhất được phương án giải quyết, vụ án thuộc trường hợp hòa giải không thành. Ngày 31/01/2023 Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định xét xử số 16/2024/QĐST-KDTM ngày 15/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về hợp đồng mua bán điện: Ngày 15/4/2022 Tổng công ty Điện lực Miền T ủy quyền cho Công ty Điện lực Q ký hợp đồng mua bán điện với Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q dùng vào mục đích sản xuất vật liệu xây dựng (sản xuất gạch, ngói) số 44450222000371 tại địa chỉ Khu Công nghiệp Tây Bắc, Phường Bắc Lý, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Như vậy, có cơ sở để xác định hai bên đương sự có xác lập giao dịch dân sự về mua bán hàng hoá, hợp đồng được lập thành văn bản có chữ ký của bên mua và bên bán là phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 24 Luật thương mại.

[2.2] Về nợ gốc: Sau khi ký kết hợp đồng mua bán điện, hai bên đương sự thực hiện đúng các nội dung đã ký, Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q có sử dụng điện do Tổng Công ty Điện lực miền T cung cấp. Tuy nhiên, sau đó Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q không thanh toán tiền điện cho Tổng Công ty Điện lực miền T. Tại Biên bản đối chiếu công nợ được lập ngày 19/9/2023 xác định: Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Q còn nợ Tổng Công ty Điện lực miền T - Công ty Điện lực Q trong kỳ hóa đơn tháng 07+8/2023 với tổng số tiền: 96.914.534 đồng (*Chín mươi sáu triệu, chín trăm mười bốn ngàn, năm trăm ba mươi bốn đồng chẵn*). Theo quy định tại Khoản 8 Điều 3 Luật thương mại thì: *“Mua bán hàng hoá là hoạt động thương mại, theo đó bên bán có nghĩa vụ giao hàng, chuyển quyền sở hữu hàng hoá cho bên mua và nhận thanh toán; bên mua có nghĩa vụ thanh toán cho bên bán, nhận hàng và quyền sở hữu hàng hoá theo thoả thuận”*. Tổng Công ty Điện lực miền T đã chuyển giao điện, Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q đã sử dụng điện nên phải có nghĩa vụ thanh toán cho bên bán. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đề nghị Tòa án buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán là có cơ sở, cần chấp nhận.

[2.3] Về nợ lãi: Nguyên đơn chỉ yêu cầu tính số lãi phát sinh tính từ ngày ngừng bán điện ngày 23/8/2023 đến ngày khởi kiện (08/11/2023) là 77 ngày. Lãi suất được áp dụng theo quy định của Ngân hàng Thương mại trên địa bàn là 8%/năm, thành tiền: 8.714.331 đồng (*Tám triệu, bảy trăm mười bốn ngàn, ba trăm ba mươi một đồng chẵn*), không yêu cầu tính lãi đến ngày xét xử. Xét thấy việc tính lãi như trên phù hợp với các quy định của pháp luật về lãi suất, nên cần được chấp nhận.

Như vậy, có cơ sở để xác định Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q còn nợ Tổng Công ty Điện lực miền T số tiền là 105.628.865 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu sáu trăm hai mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc là 96.914.534 đồng (*Chín mươi sáu triệu chín trăm mười bốn triệu năm trăm ba mươi tư đồng*) và nợ lãi phát sinh kể từ ngày ngừng bán điện 23/8/2023 đến ngày 08/11/2023 là 8.714.331 đồng (*Tám triệu bảy trăm mười bốn ngàn ba trăm ba mươi một đồng*). Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2, 4 Điều 91; khoản 1 Điều 228; các Điều 147; Điều 164; 266; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 3; 24; 306 Luật Thương mại 2005; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q phải trả cho Tổng công ty Điện lực miền T tiền sử dụng điện còn nợ là 105.628.865 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu sáu trăm hai mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng*), trong đó nợ gốc là 96.914.534 đồng (*Chín mươi sáu triệu chín trăm mười bốn triệu năm trăm ba mươi tư đồng*) và nợ lãi phát sinh kể từ

ngày ngừng bán điện 23/8/2023 đến ngày khởi kiện 08/11/2023 là 8.714.331 đồng (*Tám triệu bảy trăm mười bốn ngàn ba trăm ba mươi một đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Tổng Công ty Điện lực miền T cho đến khi thi hành án xong, Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Án phí:

2.1. Bị đơn Công ty cổ phần công nghiệp Đồng Tâm Q phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 5.281.000 đồng (*Năm triệu hai trăm tám mươi một ngàn đồng*).

2.2. Nguyên đơn Tổng Công ty Điện lực miền T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.625.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 31AA/2021/0001761 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/01/2024) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam